

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tạ Thị Hương

Ông Phạm Thanh Giản

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Tiên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 329/2021/HSST- QĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1978 tại Hưng Yên; nơi ĐKKHKT: Thôn BK, xã CC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; tạm trú: TDP K2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt;

- Bị hại: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ dân phố BĐ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ dân phố BĐ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

+ Anh Phạm Văn Tiến, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố BĐ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

+ Anh Phạm Văn Tùng, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố BĐ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ dân phố BĐ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần vận tải, thương mại và dịch vụ Đ; địa chỉ: Số 61 P, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Người đại diện hợp pháp: Ông Thanh H, sinh năm 1975, chức vụ: Giám đốc công ty; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, khoảng 16 giờ 30' ngày 14-4-2021, Trần Văn Q điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát 15A-445.12 trên đường Phạm Văn Đ theo hướng từ cầu Rào đi Đồ Sơn. Khi đi qua lối mở thuộc tổ dân phố TK1, phường A, quận Dương Kinh, do chạy vượt qua lối rẽ sang đường nên Q cho xe lùi lại, sau đó chuyển hướng rẽ trái sang đường gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 16K7-8321 do ông Phạm Văn D điều khiển chở vợ là bà Trần Thị Thđang đi cùng chiều phía sau. Hậu quả ông Dũng, bà Thi bị thương tích được đưa đi cấp cứu, đến 18 giờ cùng ngày ông Dũng tử vong, xe ô tô và xe máy bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn trước cửa nhà số 68 đường Phạm Văn Đ chiều từ cầu Rào đi Đồ Sơn thuộc tổ dân phố TK1, phường A, quận Dương Kinh. Tại vị trí xảy ra tai nạn là điểm mở sang đường, có hệ thống vạch kẻ đường dành cho người đi bộ sang đường, mặt đường rộng 11m có vạch kẻ đường chia làm 03 làn xe. Xe mô tô 16K7 - 8321 bị đổ nghiêng bên trái tại vị trí vạch kẻ dành cho người đi bộ, trên làn đường sát với dải phân cách, phần đầu xe hướng về phía điểm mở sang đường chệch về phía cầu Rào, đuôi xe hướng vào vỉa hè bên phải chệch về phía Đồ Sơn. Lấy mép đường bên trái theo chiều cầu Rào đi Đồ Sơn làm chuẩn để xác định các số đo, trục trước xe cách mép đường 0,55m, trục sau xe cách mép đường 1,9m. Xe ô tô 15A - 445.12 đỗ tại điểm mở sang đường, trên vạch kẻ dành cho người đi bộ, phần đầu xe chệch về phía cầu Rào, đuôi xe hướng về phía vỉa hè bên phải theo chiều cầu Rào đi Đồ Sơn. Khoảng cách từ tâm trục một bên trái đến mép đường là 4,55m, khoảng cách từ tâm trục hai bên trái đến mép đường là 2,45m, khoảng cách từ tâm trục trước xe mô tô đến tâm trục sau xe ô tô là 4,1m. Hiện trường để lại 02 vết mài xước không liên tục, vết thứ nhất dài 1,4m, đầu vết cách mép đường 2,7m, cuối vết là đầu để chân trước bên trái

xe mô tô; vết thứ hai dài 02m, đầu vết cách mép đường 2,7m, cuối vết cách mép đường 0,7m; đầu vết thứ hai cách đầu vết thứ nhất là 0,5m.

Khám nghiệm tử thi ông Phạm Văn D: Bụng chướng dịch bễ sang hai bên, bề mặt có một số xây xước bầm tím. Chân phải biến dạng ngắn hơn chân trái, mặt trước gối phải có xây xước trợt da kích thước 1x1cm. Đùi phải sưng nề biến dạng, sờ nắn thấy gãy kín 1/3 xương đùi phải. Kết luận giám định pháp y số 60/2021/GDPY ngày 25-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Văn D do sốc mất máu cấp do chấn thương bụng kín, dập vỡ lá lách. Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của ông Phạm Văn D là 10,7mg/100ml máu.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện: Xe ô tô biển kiểm soát 15A - 445.12 gương chiếu hậu bên trái bị gãy vỡ, bung bật khỏi vị trí lắp giáp kích thước 23x16cm, khung kim loại phía trên bảo vệ bánh phía trước bên trái bị bẹp méo, bề mặt có lớp rách, thùng kim loại, trợt xước vết sơn màu trắng, bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) kích thước 36x65cm theo chiều từ ngoài vào trong. Cánh cửa phía trước bên trái có vết bẹp méo kim loại, bề mặt kim loại liền kề với khung kim loại bảo vệ bánh phía trước bị trợt xước mất sơn màu trắng, bị trợt sạch bụi có bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) kích thước 105x65cm. Xe mô tô biển kiểm soát 16K7 - 8321: Ốp nhựa mặt đồng hồ đầu xe bị vỡ bung bật khỏi vị trí lắp giáp kích thước 35x7cm, ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng bên phải đầu xe có vết trợt xước mất sơn màu xanh, bám dính tạp chất màu trắng dạng sơn kích thước 22x14cm. Chấn bụn bánh xe phía trước bị vỡ khuyết nhựa, bề mặt trợt xước mất sơn màu xanh bám dính tạp chất màu trắng dạng sơn kích thước 10x7cm. Đầu ốc bắt trục càng giảm sóc bên trái bánh trước và mặt phía dưới càng giảm sóc liền kề trợt xước kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng, đen (dạng cao su, sơn) kích thước 7x2,5cm. Mặt ngoài càng giảm sóc bên phải bánh trước bề mặt bị trợt xước kim loại bám dính tạp chất màu xanh, trắng dạng sơn kích thước 24x3cm. Cạnh ngoài bên phải vành xe bánh trước có vết trợt xước kim loại, trợt sạch bụi có bám dính tạp chất màu trắng dạng sơn kích thước 40x1cm. Tay phanh bên phải bị bung bật cạnh ngoài có vết mài kim loại kích thước 0,5x0,5cm. Cánh yếm bên trái bị bung bật khỏi vị trí lắp giáp. Chân phanh phía trước bên phải bị cong vênh biến dạng, mặt ngoài phía trước bị trợt xước kim loại bám dính tạp chất màu trắng, xám dạng bụi đá kích thước 16x3cm.

Kết luận giám định số 32/KLGD ngày 28-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Dấu vết đường vân thu tại bề mặt tay nắm trong cánh cửa trước bên trái xe ô tô 15A-445.12 với dấu vân tay in tại ô trống phải trên chỉ bản của Trần Văn Q là của cùng một người.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn Q vào 18h45' ngày 14/4/2021 là 0,000 mg/l; xét nghiệm âm tính với chất ma túy.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 15-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự quận Dương Kinh, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại, hư hỏng của xe mô tô 16K7- 8321 là 1.120.000 đồng.

Trích xuất dữ liệu hình ảnh camera từ số nhà B105 khu biệt thự Sao Đỏ, thể hiện: Thời gian 16h25' ngày 14-4-2021 khi xe ô tô do Trần Văn Q điều khiển đang chuyển hướng sang đường thì va chạm với xe mô tô do ông Phạm Văn D điều khiển chở vợ là bà Trần Thị Th, bà Th bị văng lên nóc xe ô tô, ông Dũng bị ngã xuống đường, xe ô tô chạy khoảng 05m nữa thì dừng lại tại điểm mở sang đường.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu khoản bồi thường nào khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng: Xe ô tô biển kiểm soát 15A - 445.12 cùng Giấy chứng nhận kiểm định, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần vận tải, thương mại và dịch vụ Đất Cảng; xe mô tô biển kiểm soát 16K7 - 8321 đã trả lại cho gia đình bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 30-9-2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, Hải Phòng đã truy tố Trần Văn Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Trần Thị Th trong quá trình điều tra không đề nghị giám định thương tích, không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại của xe mô tô và có đề nghị xin giảm nhẹ, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; không có yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Q với mức án từ 12 đến 15 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu khác về mặt dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ nhân viên lái xe taxi, 01 giấy chứng nhận tập huấn lái xe taxi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 16 giờ ngày 14-4-2021, Trần Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A-445.12 trên đường Phạm Văn Đ theo hướng từ cầu Rào đi Đồ Sơn, khi đến địa phận thuộc tổ dân phố TK, phường A, quận Dương Kinh đã lùi và chuyển hướng xe rẽ trái sang đường không quan sát, vi phạm Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 16K7 - 8321 do ông Phạm Văn D chở vợ là bà Trần Thị Th điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả làm ông Dũng bị tử vong, bà Thi bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng. Trần Văn Q đã điều khiển xe ô tô không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, vi phạm khoản 2 Điều 15, Điều 16 Luật Giao thông đường bộ.

Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, quy định:

“2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”;

Điều 16 Luật Giao thông đường bộ, quy định:

“1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.

2. Không được lùi xe ở khu vực cấm dừng, trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, nơi đường bộ giao nhau...”

[3] Bị cáo Trần Văn Q có giấy phép lái xe hạng B2 phù hợp với phương tiện do bị cáo điều khiển, nhưng không tuân thủ nguyên tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định về lùi và chuyển hướng xe theo các điều 15, 16 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông, hậu quả làm chết người. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; gia đình bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình có công với cách mạng (bố đẻ là Trần Văn Đ được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến Hạng nhì, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang; mẹ đẻ là Nguyễn Thị T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất). Trong vụ án này, bị hại có một phần lỗi (khi điều khiển mô tô vi phạm nồng độ cồn, không tuân thủ quy định về khoảng cách xe, điều khiển xe đi không đúng làn đường). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

- Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác là khách thể được Luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm. Song khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần xem xét tới nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, gia đình bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những căn cứ để có thể xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự. Trường hợp phạm tội của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, tuy chưa đến mức được miễn trách nhiệm hình sự nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét những căn cứ trên để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. Vì vậy, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm

sát mà có thể áp dụng hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 100.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đã được cơ quan điều tra xử lý theo đúng quy định pháp luật nên không phải xem xét giải quyết. Trả lại các giấy tờ tùy thân cho bị cáo lưu trong hồ sơ vụ án gồm (01 Giấy phép lái xe, 01 Thẻ nhân viên lái xe taxi, 01 Giấy chứng nhận tập huấn lái xe taxi).

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn Q 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường N, quận K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Dương Kinh;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQ Cảnh sát Điều tra CAQ Dương Kinh;
- Công an Quận Dương Kinh;
- Cơ quan THAHS Quận Dương Kinh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Dương Kinh;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng